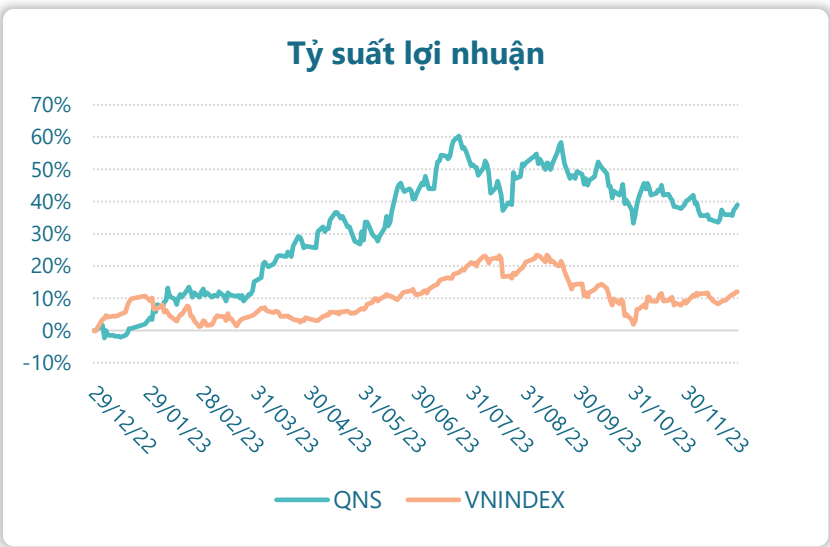
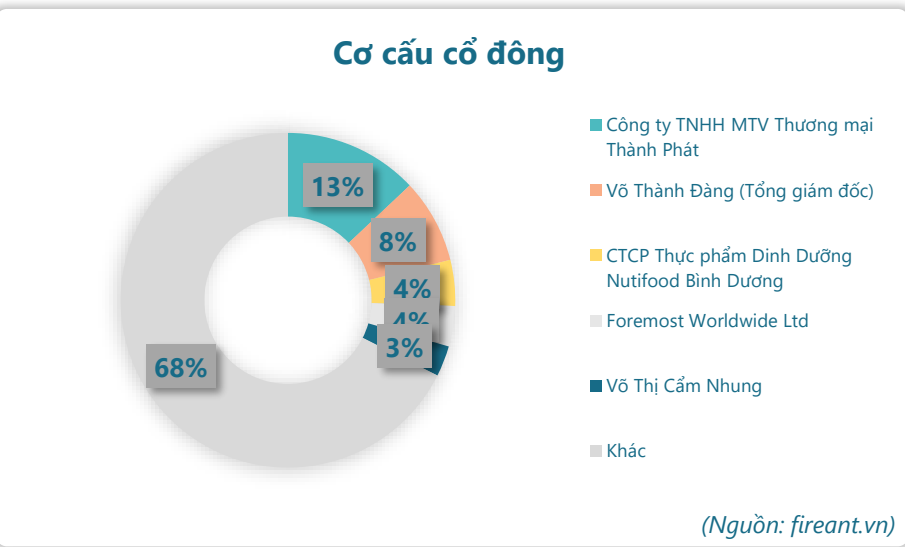
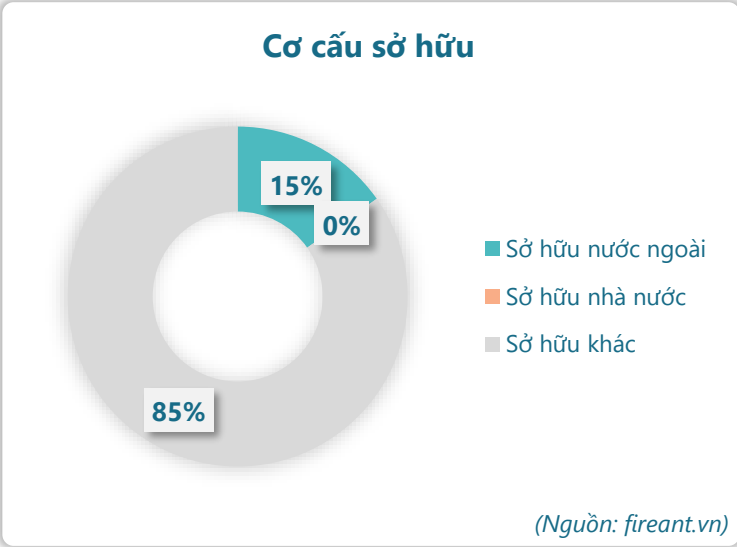
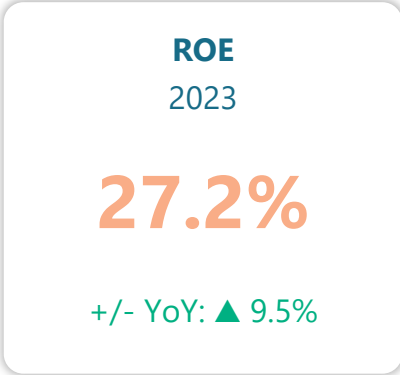
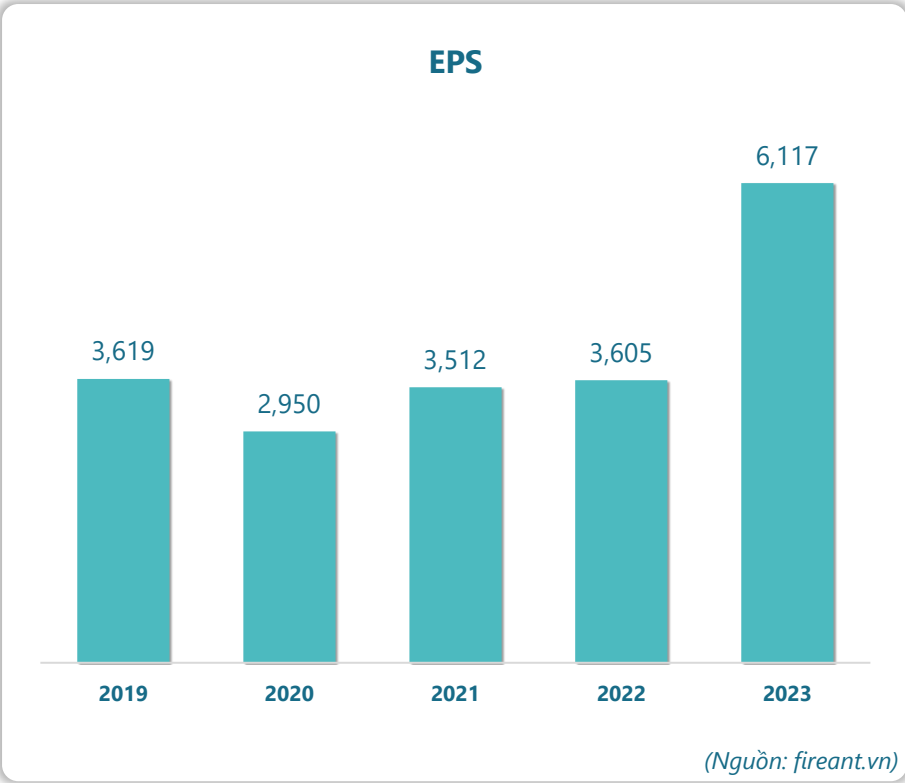
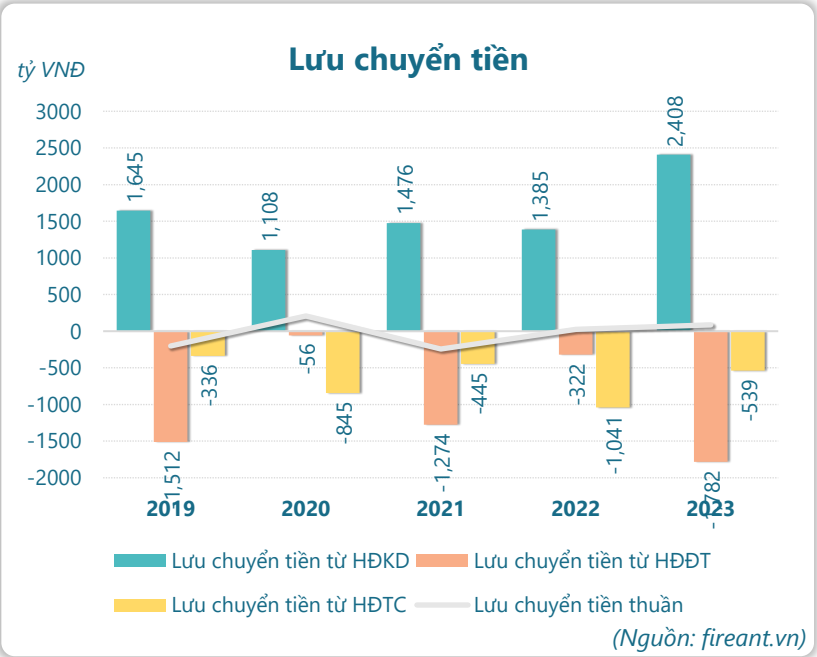
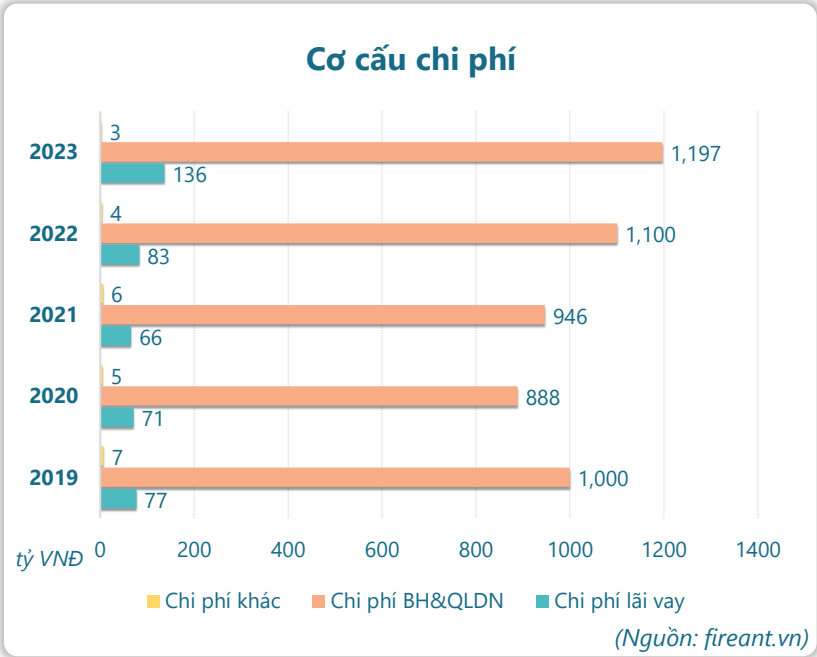
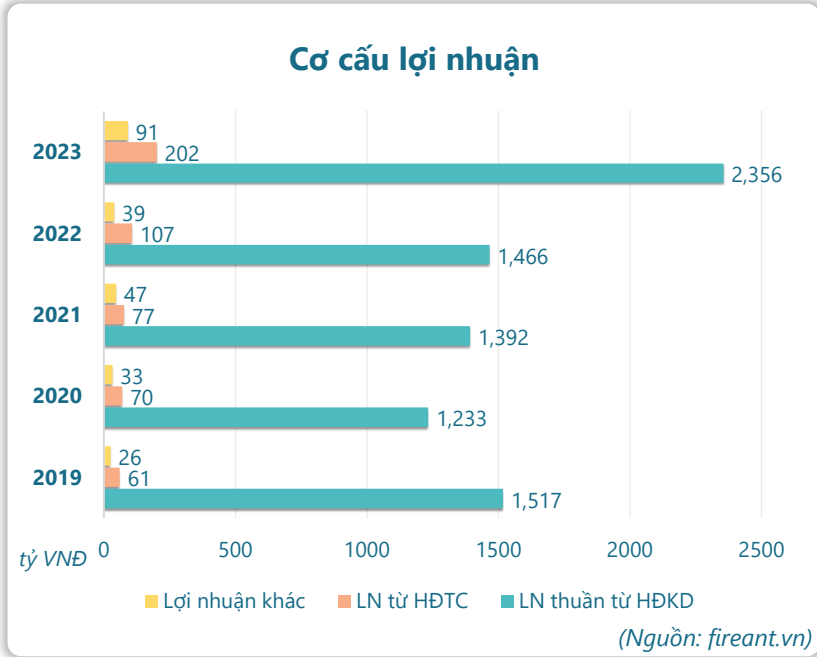
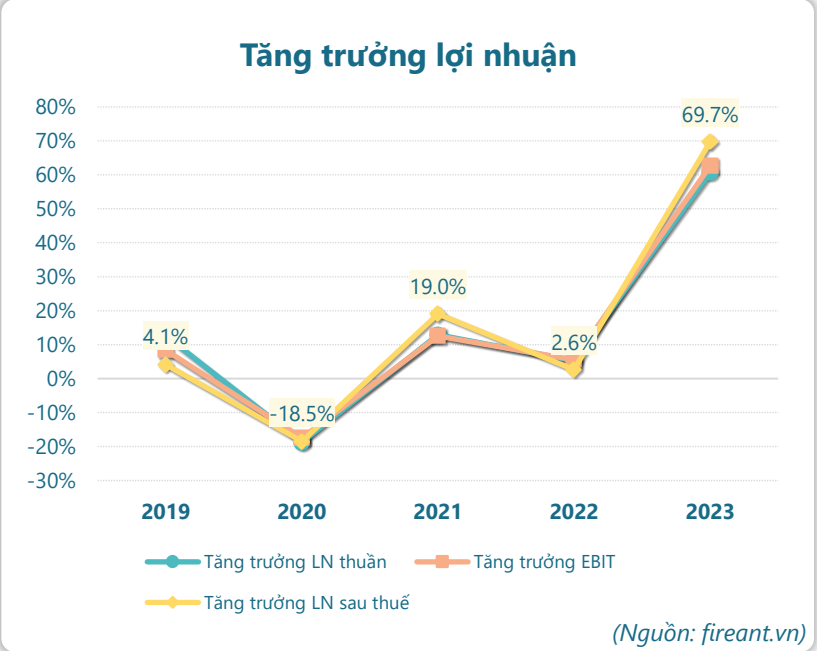
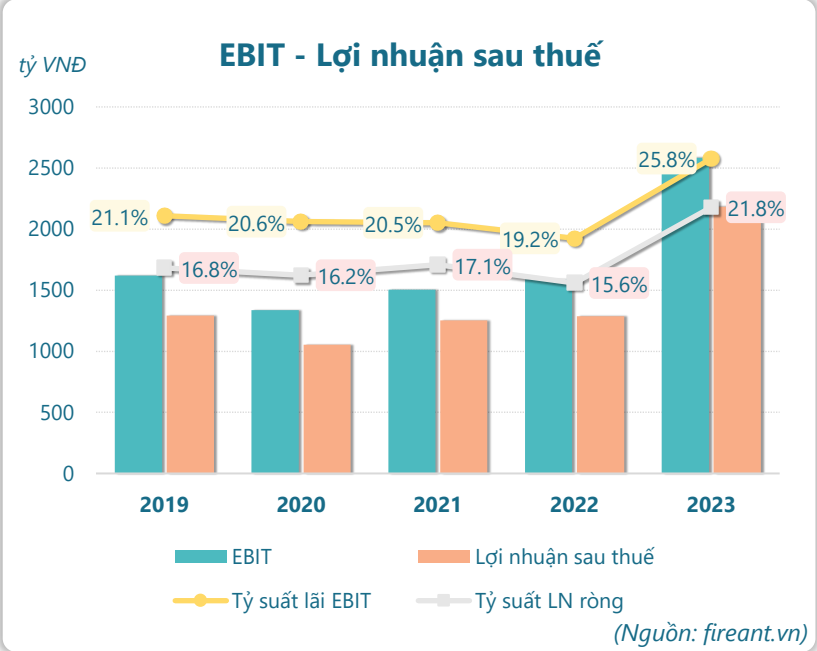
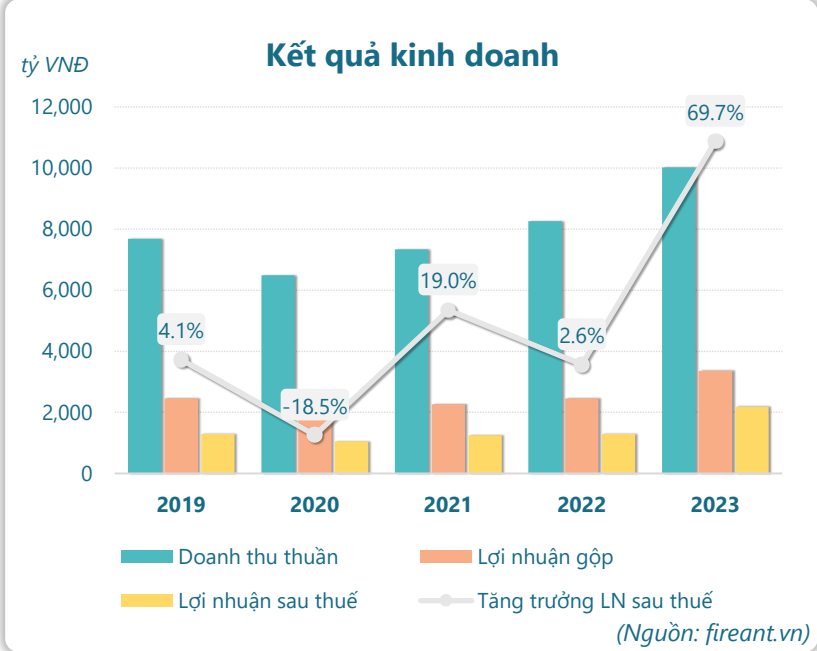


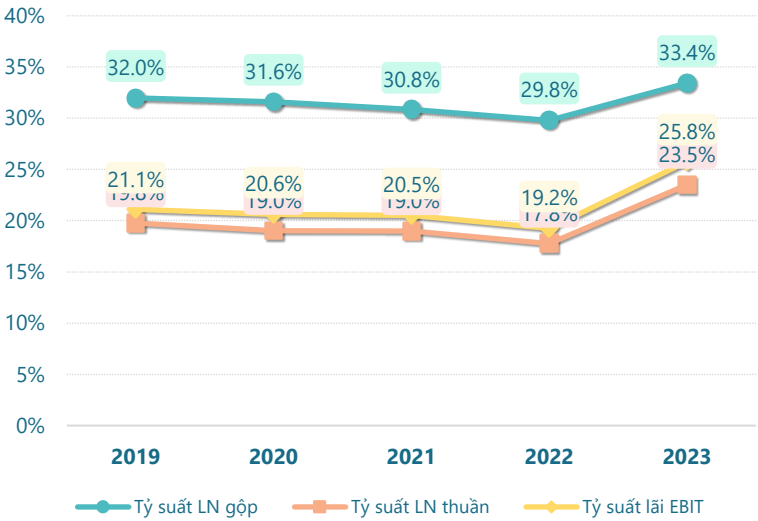
Ngày	45,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.1%	-2.0%	-2.7%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	31,479 - 51,682
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	16,348
Số lượng CPLH (CP)	356,939,955
KLGD BQ 20 phiên (CP)	648,845
Sở hữu nước ngoài	15.2%
Beta	1.29
EPS	6,134
P/E	7.5



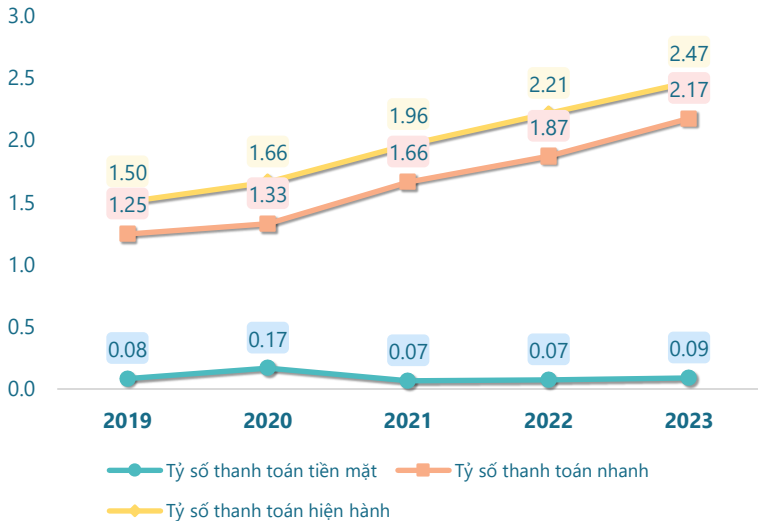


Tỷ suất lợi nhuận



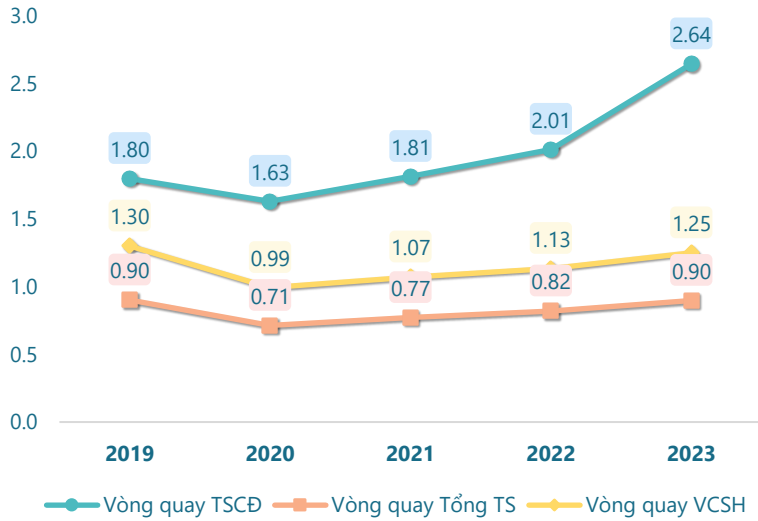
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



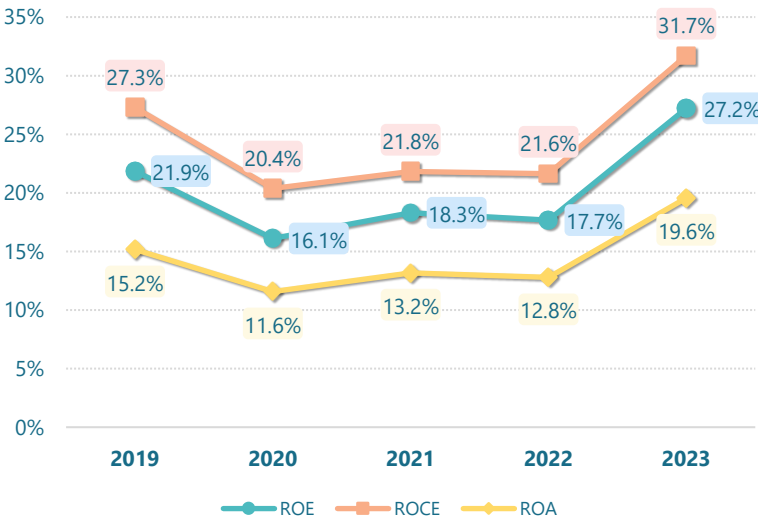
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



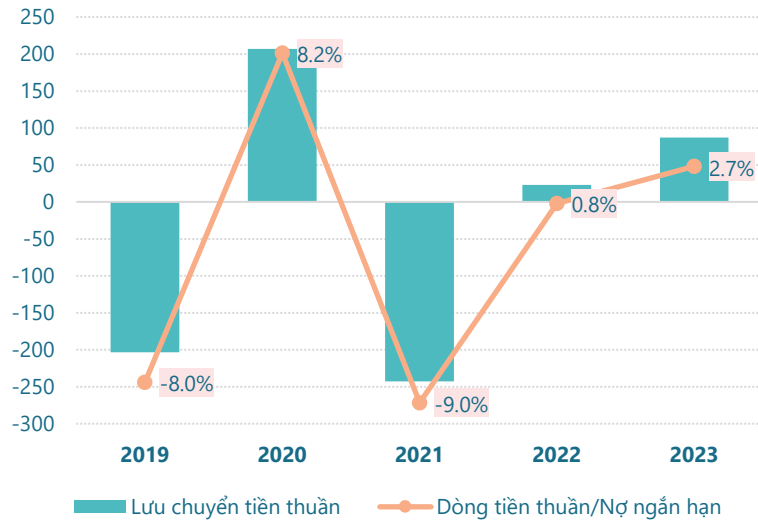
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



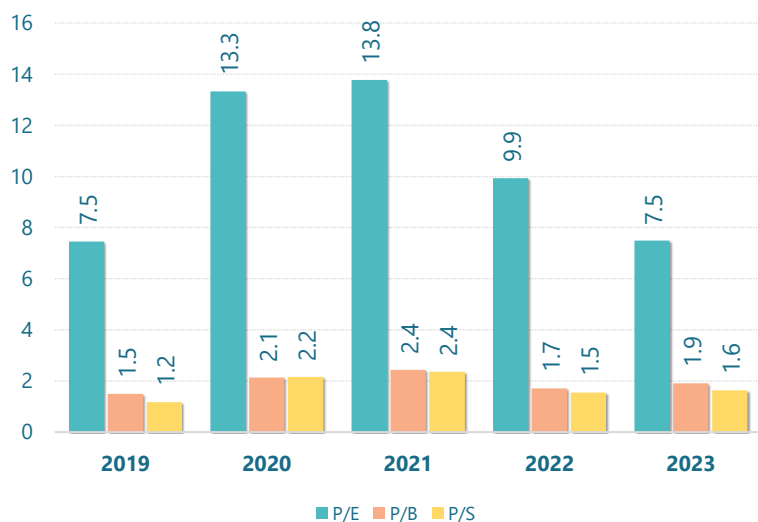
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)